

Số: /KH-BCĐ

Tân Văn, ngày tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH
Công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ năm 2023
trên địa bàn xã Tân Văn

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT, ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ kế hoạch số 259/KH-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2023;

Căn cứ kế hoạch 120/KH-UBND ngày 03/3/2023 của UBND huyện Bình Gia về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2023;

Căn cứ tình hình thực tế, Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục xã Tân Văn xây dựng Kế hoạch về công tác Phổ cập giáo dục, Xóa mù chữ (PCGD -XMC) năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

1. Mục đích

Thực hiện các mục tiêu về Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi, Phổ cập giáo dục tiểu học và Trung học cơ sở. Đề ra các giải pháp, biện pháp, tập trung các nguồn lực cho công tác Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Tăng cường công tác chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương; tăng cường kiểm tra, giám sát, đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn để xã duy trì đạt chuẩn, nâng cao tỉ lệ về Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, Phổ cập giáo dục tiểu học và Trung học cơ sở năm 2023.

Đảm bảo đồng bộ, thống nhất, chính xác trong các loại hồ sơ phổ cập giáo dục. Thực hiện tốt việc quản lý công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên hệ thống thông tin phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

2. Yêu cầu

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp Ủy đảng; Ban Chỉ đạo đổi mới GD và ĐT xã, xây dựng kế hoạch cụ thể, xác định những nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị để đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn, củng cố và duy trì chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Các cơ quan liên quan thuộc UBND xã và các đoàn thể, lực lượng xã hội tập trung mọi nguồn lực cho việc thực hiện công tác Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Các giải pháp, biện pháp cụ thể sát với thực tiễn và có tính khả thi, đảm bảo các điều kiện để đạt được mục tiêu phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2023.

II. CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU:

1. Kế hoạch chung.

a. Điều tra

- Điều tra, rà soát và cập nhật đối tượng từ 0 đến còn sống trên địa bàn xã. Cập nhật đầy đủ các đối tượng trong một hộ, cập nhật đúng tình trạng cư trú, sắp xếp theo thứ tự hộ liên kê.

b. Hồ sơ

- Thực hiện hồ sơ PC đủ nội dung, đủ loại, đúng mẫu, sạch, dễ rà soát và kiểm tra.

- Lưu trữ hồ sơ cẩn thận, khoa học, dễ tra cứu và khai thác.

c. Thống kê, báo cáo

- Thực hiện thống kê báo cáo đúng qui định.

d. Duy trì sĩ số

- Hạn chế đối tượng PC lưu ban, bỏ học.

- Lên kế hoạch và thực hiện vận động đối tượng PC bỏ học trở lại lớp.

- Vận động học sinh đi học nghề hệ trung cấp.

- Vận động và mở lớp PCGD-XMC.

2. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở, xóa mù chữ.

Theo quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT, ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, xã Tân Văn phấn đấu được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

***Chỉ tiêu chung:**

- Duy trì tỉ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%.

- Đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học cơ sở mức độ 3;

- Đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3;

- Đạt tiêu chuẩn xóa mù chữ đạt chuẩn mức độ 2

***Chỉ tiêu cụ thể:**

a. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi

- Duy trì và nâng cao kết quả phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi trên địa bàn xã năm 2023

- Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi trên địa bàn ra lớp 77/77 đạt 100%.

- Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục MN: 77/77 cháu đạt 100%.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ:

+ 100% trẻ được ăn bán trú, học 2 buổi /ngày và tham gia Chương trình Sữa học đường.

- 2/2 bếp ăn được đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong nhà trường.

- 100% trẻ em đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

- Phần đầu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân xuống dưới 6%.

- Phần đầu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi xuống dưới 8%.

- Tỷ lệ chuyên cần trẻ 5 tuổi đạt trên 98%.

- Về đội ngũ giáo viên

+ 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn trở lên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 72 của Luật giáo dục năm 2019.

+ Riêng giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi đạt trình độ chuẩn 100% trở lên

- Về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

+ Có đủ phòng học 3/3 lớp mẫu giáo 5 tuổi.

+ Duy trì 100% lớp mẫu giáo 5 tuổi có đủ đồ dùng, thiết bị, đồ chơi tối thiểu theo quy định tại TT 01/2015/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GDĐT ban hành Danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho Giáo dục mầm non.

+ Duy trì 100% các lớp mẫu giáo 5 tuổi học ở phòng học kiên cố và bán kiên cố đảm bảo đủ ánh sáng, thoáng về mùa hè, ấm về mùa đông.

+ 2/2 sân chơi sạch, đẹp có đồ chơi ngoài trời được sử dụng thường xuyên, và 3/3 lớp 5 tuổi đủ công trình vệ sinh sử dụng thuận tiện, đảm bảo vệ sinh

+ 01/01 trường mầm non có phòng giáo dục thể chất.

+ 01/01 trường mầm non có phòng nghệ thuật.

- 01/01 trường học đạt chuẩn quốc gia.

- Nhà trường tiến hành rà soát các điều kiện, tiêu chuẩn Phổ cập Giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo 4 tuổi: 2/3 lớp 4 tuổi có đủ danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu đủ theo quy định. 6/6 giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định.

b. Phổ cập giáo dục tiểu học.

Giữ vững chuẩn PCGD Tiểu học mức độ 3 năm 2023. Cụ thể:

- Chỉ số về học sinh:

+ Giữ vững tỷ lệ huy động trẻ 06 tuổi (SN 2017) vào học lớp 1, năm học 2023 - 2024: 68/68 em đạt 100%;

+ Phần đầu 94/94 em đạt 100% số trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học;

+ Duy trì 100% số trẻ 11-14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học 313/314 trên 99,8% ;

+ Duy trì tỉ lệ học sinh được học 2 buổi/ngày đạt tỷ lệ 100%.

- Về đội ngũ giáo viên: Phần đầu số giáo viên đạt trình độ chuẩn đào tạo 25/27 chiếm 92,6%; duy trì tỷ lệ giáo viên đạt yêu cầu chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học ở mức 100%. Tiếp tục rà soát lại số lớp, số giáo viên, đảm bảo cơ cấu và tỉ lệ giáo viên/lớp theo quy định.

- Về cơ sở vật chất: Phòng học kiên cố: 17/20 phòng chiếm 85%, phòng bán kiên cố: 3/20 chiếm 15%, giảm phòng học tạm xuống mức 0%, không còn phòng học mượn. Duy trì 06/15 trường (tỷ lệ 40%) số trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

c. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở

- Học sinh:

+ Tỷ lệ duy trì kết quả đạt chuẩn quốc gia về PCGD THCS: 242/249 đạt tỷ lệ 97,18%.

+ Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 76/76 cháu đạt tỷ lệ 100%.

+ Tỷ lệ trẻ độ tuổi 11-14 tuổi hoàn thành Chương trình TH: 321/322 đạt tỷ lệ 99,68%.

+ Huy động trẻ hoàn thành Chương trình TH vào học lớp 6: 94/94 đạt tỷ lệ 100%.

+ Số lượng, tỷ lệ HS lớp 9 (2 hệ) tốt nghiệp THCS: 60/60 đạt tỷ lệ 100%.

+ Số lượng, tỷ lệ thanh thiếu niên từ 15-18 tuổi có bằng tốt nghiệp THCS (2 hệ): 242/249 đạt tỷ lệ 97,18%.

+ Huy động số thanh thiếu niên từ 15-18 tuổi tốt nghiệp THCS vào học THPT, bổ túc THPT, Trung cấp chuyên nghiệp và trường dạy nghề: 242/242 đạt tỷ lệ 100%.

- Xã đạt PCGD THCS mức độ 3.
- Đội ngũ giáo viên:
 - + Số lượng CBQL, GV và nhân viên; 25, trong đó 02 CBQL, 18 GV, 05 NV.
 - + Số lượng GV đại học: 15/18 người bằng 83,33%.
 - + Số lượng GV đạt chuẩn nghề nghiệp: 18/18 người đạt tỷ lệ 100%.
 - + Tỷ lệ GV/lớp: 18/9 đạt tỷ lệ 2,0
- CSVC, trang thiết bị dạy học:
 - + Số trường: 01; Số lớp 09; Số phòng học các loại 14, trong đó;
 - + Phòng học kiên cố: 12/15 đạt tỷ lệ 80%, phòng học bán kiên cố 3/15 đạt tỷ lệ 20%, phòng học tạm: 0/15. Tỷ lệ phòng/lớp: 15/8 đạt tỷ lệ 1,87%.
 - Trên địa bàn xã có 01/01 trường THCS đạt chuẩn quốc gia đạt tỉ lệ 100%.

d . Xóa mù chữ

- Số người và tỉ lệ đạt chuẩn biết chữ mức độ 1:
 - + Độ tuổi 15-25: duy trì và phần đầu tỉ lệ biết chữ 642/643 chiếm 99,85%.
 - + Độ tuổi 15-35: duy trì và phần đầu nâng tỷ lệ biết chữ trên 1626/1640 chiếm 99,1%.
 - + Độ tuổi 15- 60: duy trì và phần đầu nâng tỉ lệ biết chữ 3284/3393 chiếm 96,8%.
- Số người và tỉ lệ đạt chuẩn mức độ 2:
 - + Độ tuổi 15-25: duy trì tỉ lệ biết chữ trên 642/643 chiếm 99,85%.
 - + Độ tuổi 15-35: duy trì và phần đầu nâng tỷ lệ biết chữ 1601/1640 chiếm 97,6%.
 - + Độ tuổi 15-60: phần đầu nâng tỷ lệ biết chữ 3137/3393 chiếm 92,5%.
- Phần đầu xã Tân Văn duy trì đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 năm 2023.

IV. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác tuyên truyền và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác phổ cập. Nâng cao kết quả phổ cập giáo dục Trung học cơ sở, phổ cập giáo dục Tiểu học, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Tiếp tục thực hiện tốt các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; của Ban Chỉ đạo đổi mới giáo dục và đào tạo tỉnh Lạng Sơn. Tập trung tuyên truyền sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân về mục tiêu, ý nghĩa chương trình phổ cập giáo dục.

2. Củng cố và phát triển mạng lưới trường, lớp nhằm đáp ứng tốt nhu học tập của học sinh, phụ huynh trên địa bàn xã. Xây dựng cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp để thu hút trẻ đến trường học. Thực hiện tốt chế độ, chính sách

đôi với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo quy định và tăng cường huy động các nguồn lực để xây dựng cơ sở vật chất, đặc biệt là phòng học. Các ban, ngành chức năng, tranh thủ mọi nguồn vốn của các chương trình, dự án để tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục, huy động sự đóng góp của nhân dân để xây dựng nhà trường ngày càng tốt hơn đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội.

3. Nâng cao tinh thần trách nhiệm của các thành viên trong Ban Chỉ đạo đổi mới giáo dục và đào tạo. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ, chính quyền và các đoàn thể, đặc biệt là sự nỗ lực chủ động của ngành giáo dục và đào tạo trong việc thực hiện công tác tham mưu về phổ cập giáo dục các cấp học. Kịp thời kiện toàn Ban Chỉ đạo đổi mới giáo dục và đào tạo cấp xã. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch phổ cập phải được đưa vào kế hoạch xây dựng và phát triển kinh tế xã hội của đơn vị.

4. Chỉ đạo các đơn vị trường học phải nắm chắc số trẻ trong độ tuổi phổ cập trên địa bàn xã, kịp thời báo cáo với chính quyền địa phương số học sinh bỏ học để có kế hoạch vận động phụ huynh đưa con em ra lớp. Tăng cường công tác Đoàn, Đội trong nhà trường, tổ chức nhiều hoạt động ngoài giờ như: Văn nghệ, thể dục - thể thao để lôi cuốn học sinh ham thích đến trường, hạn chế tình trạng bỏ học, mặt khác trường cần chú trọng đến công tác dạy phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng.

Nâng cao chất lượng giáo dục. Tăng cường củng cố tổ chức bộ máy theo Điều lệ trường học; đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý, giữ gìn nền nếp, kỷ cương trong các hoạt động quản lý, giáo dục của nhà trường.

5. Chỉ đạo các nhà trường, giáo viên tăng cường đổi mới hình thức tổ chức dạy học, đổi mới phương pháp giáo dục. Tổ chức các cuộc thi, hội thi, hội thảo chuyên môn có chất lượng. Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đảm bảo để mọi học sinh được phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, có những hiểu biết ban đầu về kỹ thuật và hướng nghiệp; thực hiện tốt việc phân luồng sau THCS.

6. Thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo hướng dẫn của cấp trên về công tác phổ cập giáo dục xóa mù chữ, duy trì vững chắc kết quả xóa mù chữ; phối hợp chặt chẽ 3 cấp học trên địa bàn các xã, thị trấn trong việc điều tra, cập nhật hồ sơ, sổ sách, báo cáo lên hệ thống kịp thời chính xác; quản lý và lưu trữ hệ thống hồ sơ khoa học, đầy đủ. Tổ chức các lớp học xoá mù chữ phù hợp với từng nhóm đối tượng; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, giáo viên tham gia dạy xoá mù chữ; Từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng, đề án xây dựng xã hội học tập.

7. Chỉ đạo các trường mầm non triển khai thực hiện có hiệu quả chủ đề năm học "***Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện***". Chỉ đạo các đơn vị trường xây dựng môi trường giáo dục, khung cảnh nhà trường thân thiện "***sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn***", tăng cường cải tạo cơ sở vật chất, trồng thêm hệ thống bồn hoa, cây cảnh tạo môi trường xanh, thân thiện và phù

hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Hướng dẫn các đơn vị tăng cường hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Nâng cao chất lượng bữa ăn, đảm bảo công tác vệ sinh trong trường học. Đảm bảo an toàn phòng, chống tai nạn thương tích; phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non. Xây dựng môi trường cho trẻ hoạt động đảm bảo các điều kiện nâng cao chất lượng thực hiện chương trình; Tổ chức tốt bữa ăn **thân thiện** cho trẻ trong trường Mầm non. Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, suy dinh dưỡng thể thấp còi. Triển khai, thực hiện giai đoạn 2 Đề án “Tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em MN, học sinh Tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” trên cơ sở tiếng mẹ đẻ. Tiếp tục tăng cường các điều kiện về CSVC, môi trường giáo dục, trang bị tài liệu, học liệu; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên; chỉ đạo các trường MN tiếp tục quan tâm tạo môi trường chữ viết để nâng cao chất lượng tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người DTTS, nhất là trẻ mẫu giáo 5 tuổi để chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào lớp Một; Thực hiện Chương trình “**Tôi yêu Việt Nam**”. Tiếp tục thực hiện lồng ghép các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội; giáo dục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe; giáo dục phát triển vận động; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục về thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu; nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng, bảo vệ an toàn bản thân và môi trường sống cho trẻ MN.

8. Tiếp tục quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng CBQL, giáo viên đạt chuẩn trình độ trở lên; quan tâm đào tạo nguồn cán bộ trẻ có năng lực, trình độ, phẩm chất chính trị đạo đức tốt; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, kiến thức quốc phòng - an ninh, kiến thức quản lý nhà nước, kiến thức quản lý giáo dục cho đội ngũ nhà giáo, CBQL đáp ứng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện. Thường xuyên phổ biến giáo dục pháp luật trong toàn ngành, ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, tệ nạn xã hội trong đội ngũ nhà giáo.

9. Thực hiện tốt, có hiệu quả công tác thi đua khen thưởng về kết quả thực hiện phổ cập giáo dục, nhằm biểu dương, khích lệ các tập thể cá nhân có thành tích trong quá trình thực hiện công tác phổ cập giáo dục.

10. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền người dân tự học tập nhằm nâng cao tỉ lệ người biết chữ trên địa bàn xã. BCD đổi mới giáo dục và Trung tâm học tập cộng đồng thực hiện tốt công tác rà soát, xây dựng kế hoạch vận động người dân trong độ tuổi từ 15 đến 60 mù chữ ra học theo các lớp XMC.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân xã Tân Văn

- Kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập xã. Xây dựng quy chế và chương trình hoạt động cụ thể của Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ phổ cập giáo dục các cấp.

- Tạo điều kiện xây dựng cơ sở vật chất đủ điều kiện dạy và học cho các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở làm cơ sở để hướng xây dựng trường chuẩn quốc gia;

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kế hoạch phổ cập của xã.

- Xây dựng kế hoạch phổ cập giáo dục của địa phương năm 2023, trong đó Có chỉ tiêu phấn đấu đạt chuẩn vững chắc phổ thông giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 3 và phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2..

- Thường xuyên rà soát hồ sơ theo dõi phổ cập giáo dục của xã đảm bảo tính đầy đủ, chính xác thống nhất về thông tin giữa các loại hồ sơ: Phiếu điều tra, sổ theo dõi phổ cập giáo dục, sổ đăng bộ và các hồ sơ phổ cập giáo dục khác. Bổ sung sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến, học sinh hoàn thành chương trình giáo dục mầm non, tiểu học và học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở của xã, cập nhật thông tin đầy đủ, kịp thời.

- Huy động mọi người trong độ tuổi đi học; phải có biện pháp huy động, duy trì sĩ số đảm bảo phát huy thành quả phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

- Thành lập bổ sung thành viên BCD PCGD-CMC xã Tân Văn năm 2023 nếu có thay đổi nhân sự.

- Phân công tổ nghiệp vụ PC (*HT trường Mầm non Tân Văn, HT trường THCS, HT trường Tiểu học, giáo viên phổ cập MN-TH, giáo viên phổ cập THCS*).

- Phân công tổ vận động điều tra gồm (GVPC, GV.TTHTCĐ - ĐTN - HND - HPN - HCCB - HCTĐ -BDS và các trưởng thôn):

- Chịu trách nhiệm vận động học sinh bỏ học ra lớp, tư vấn nghề cho học sinh.

- Điều tra bổ sung đối tượng PCGD-XMC.

- Vận động các nguồn lực tài trợ tiếp sức cho học sinh đến trường.

- Các đoàn thể xã xây dựng kế hoạch phổ cập phân công các đoàn thể xóm hỗ trợ cho công tác PCGD-CMC.

- Tổ an ninh trật tự và TTVH (công an và TTVH):

- Công an xã chịu trách nhiệm bảo vệ ANTT trong trường học, địa phương.

- TTVH chịu trách nhiệm tuyên truyền cổ động, điểm tin về PCGD-CMC, PCGDMNTNT.

2. Các nhà trường.

- Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở phối hợp với xã trong việc thực hiện công tác phổ cập tại địa phương.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể từng thời điểm về công tác phổ cập của từng đơn vị trường đóng trên địa bàn xã.

- Phát huy vai trò gương mẫu và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá cho phù hợp với đối tượng học sinh, nâng cao chất lượng dạy học nhằm củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục các bậc học đã đạt được.

- Phân công giáo viên điều tra, rà soát cập nhật phiếu điều tra vào phần mềm phổ cập giáo dục - chống mù chữ và sổ phổ cập giáo dục; hồ sơ phổ cập giáo dục phải được bảo quản cẩn thận và cập nhật số liệu thường xuyên; đồng chí Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm về số liệu trong hồ sơ phổ cập giáo dục.

- Phân công cán bộ phụ trách và quản lý phần mềm phổ cập giáo dục - chống mù chữ, thường xuyên cập nhật, khai thác phần mềm có hiệu quả.

- Huy động và duy trì sĩ số học sinh các cấp bằng nhiều biện pháp: tuyên truyền, vận động số học sinh bỏ học hoặc đi học không đều ra lớp đầy đủ.

- Chịu trách nhiệm hoàn thành hồ sơ chuyên môn PCGD-CMC của xã, hoàn thành hồ sơ chuyên môn PCGDMNT5T .

- Triển khai quán triệt nhiệm vụ PCGD-XMC và Nghị định 20/2014/NĐ-CP trong toàn bộ đội ngũ giáo viên.

- Tham mưu cấp uỷ, UBND xã ban hành các chủ trương nghị quyết chỉ thị về công tác PCGD-XMC, Tham mưu Ban chỉ đạo PCGD-XMC các giải pháp trong công tác PCGD-XMC ở địa phương.

- Điều tra hộ gia đình, cập nhật số liệu phổ cập, lập kế hoạch PCGD-XMC tham mưu cho BCĐ xã.

- Hoàn thành chương trình năm học.

- Cập nhật trình độ văn hoá của đối tượng phổ cập.

- Cập nhật học sinh bỏ học, hoàn thành các biểu mẫu thống kê PCGD-XMC, PCGDMNT5T.

- Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch Covid-19. 100% các trường mầm non, tiểu học, THCS xây dựng kịch bản ứng phó với dịch bệnh, xây dựng các phương án dạy học trực tiếp và trực tuyến phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh, hỗ trợ phương tiện, thiết bị cho các em học sinh có điều kiện hoàn cảnh khó khăn.

- Thực hiện tốt, có hiệu quả công tác thi đua khen thưởng về kết quả thực hiện phổ cập giáo dục, nhằm biểu dương, khích lệ các tập thể cá nhân có thành tích trong quá trình thực hiện công tác phổ cập giáo dục.

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN:

*** Tháng 1**

- Điều tra rà soát đối tượng PC và cập nhật vào hồ sơ PC.
- Rà soát học lực, hạnh kiểm đối tượng PC và đề ra kế hoạch vận động, phân luồng học sinh.

- Duy trì sĩ số học sinh, chống bỏ học.

*** Tháng 2**

- Điều tra rà soát đối tượng PC và cập nhật vào hồ sơ PC.
- Thực hiện hồ sơ PCGD.
- Tiếp tục điều tra rà soát đối tượng PC và cập nhật vào hồ sơ PC.
- Thực hiện kế hoạch vận động học sinh bỏ học sau tết vào học lại.(nếu có)

*** Tháng 3, 4**

- Điều tra rà soát đối tượng PC và cập nhật vào hồ sơ PC.
- Thực hiện và hoàn thành hồ sơ PCGDMNTNT.
- Tự kiểm tra hồ sơ PCGDMNTNT.

*** Tháng 5, 6**

- Điều tra rà soát đối tượng PC và cập nhật vào hồ sơ PC.
- Cập nhật tốt nghiệp cho bộ hồ sơ PC.
- Triển khai và thực hiện kế hoạch công tác hè.

*** Tháng 7**

- Điều tra rà soát đối tượng PC và cập nhật vào hồ sơ PC.
- Thực hiện kế hoạch công tác hè.
- Tư vấn nghề cho đối tượng tốt nghiệp THCS.
- Rà soát hồ sơ PCGDMNTNT.

*** Tháng 8**

- Điều tra rà soát đối tượng PC và cập nhật vào hồ sơ PC.
- Huy động đối tượng PCGD-XMC ra lớp.
- Tư vấn nghề cho đối tượng tốt nghiệp THCS.
- Cập nhật thông tin cho đối tượng PCGD-XMC vào hệ thống phần mềm.

*** Tháng 9**

- Điều tra rà soát đối tượng PC và cập nhật vào hồ sơ PC.
- Huy động đối tượng PCGD-XMC ra lớp.
- Điều tra trình độ, xử lý số liệu, cập nhật thông tin PC và hoàn thành biểu mẫu thống kê.

- Cập nhật dữ liệu lên phần mềm online của Bộ GD&ĐT.
- Hoàn thiện các loại hồ sơ, tự kiểm tra.

*** Tháng 10**

- Tự đánh giá đơn vị xã.
- Lập tờ trình đề nghị UBND huyện kiểm tra công nhận kết quả phổ cập.

*** Tháng 11, 12**

- Tiếp tục hoàn thiện các loại hồ sơ đón các đoàn kiểm tra PCGD - XMC.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2023 của Ban chỉ đạo phổ cập, xóa mù chữ xã Tân Văn, yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các thành viên BCD PCGD, XMC xã;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Các đ/c trưởng thôn;
- Lưu: VP, BCD.

(Bc)

**TM. BAN PHỔ CẬP GD, XMC
TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH UBND XÃ
Nguyễn Duy Nghĩa**